

V/v chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2019 và  
thực hiện thống kê đất đai năm 2018

Kính gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Điều 34 của Luật Đất đai năm 2013 về thống kê, kiểm kê đất đai định kỳ và để chuẩn bị tốt cho việc kiểm kê đất đai năm 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với công tác kiểm kê đất đai năm 2019, cần sớm triển khai thực hiện các công việc chuẩn bị sau đây:

a) Rà soát đánh giá lại tình hình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 và việc thống kê đất đai định kỳ các năm 2015, 2016, 2017 để xác định những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thực hiện kiểm kê đất đai năm 2019.

b) Rà soát thống kê nguồn tài liệu phục vụ cho kiểm kê đất đai năm 2019 gồm: (1) các xã đã đo vẽ bản đồ địa chính từ năm 2015 đến năm 2018; (2) các xã đã lập bản đồ kết quả điều tra kiểm kê năm 2014 dạng số từ các loại bản đồ địa chính, bản đồ địa chính cơ sở, bản đồ ảnh hàng không, ảnh viễn thám; (3) các xã có bản đồ kết quả điều tra kiểm kê rừng của ngành nông nghiệp hoàn thành năm 2015 đến nay.

c) Thực hiện rà soát hoàn thiện đường địa giới hành chính xã trên bản đồ kết quả điều tra kiểm kê, nhất là các xã đã hoàn thành nâng cấp bản đồ địa giới hành chính các cấp theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt dự án "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính".

d) Xây dựng phương án thực hiện và dự toán kinh phí cho kiểm kê đất đai trình cơ quan có thẩm quyền duyệt và bố trí kinh phí để thực hiện trong năm 2019, 2020 theo dự kiến như sau:

- Về nội dung kiểm kê đất đai tiếp tục lập theo quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT; ngoài ra dự kiến có kết hợp kiểm kê chi tiết thêm các chuyên đề như: tình hình sử dụng đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế; các cảng hàng không, sân bay dân dụng, cảng thủy nội địa; đất sân golf; đất các doanh nghiệp nhà nước, các doanh nghiệp đã cổ phần hóa, đất của các công ty nông, lâm nghiệp.

- Về phương pháp kiểm kê đất đai tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT; riêng bản đồ phục vụ cho kiểm kê phải kế thừa sử dụng

bản đồ kết quả điều tra kiểm kê năm 2014, bản đồ kết quả kiểm kê rừng của Ngành nông nghiệp và bản đồ địa chính lập từ năm 2015 đến nay.

- Căn cứ lập dự toán trước mắt dựa trên cơ sở Thông tư số 42/2014/TT-BTNMT ngày 29 tháng 7 năm 2014 về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Thông tư liên tịch số 179/2014/TTLT-BTC-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn sử dụng kinh phí cho hoạt động kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 và các quy định pháp luật về tài chính hiện hành có liên quan.

Trường hợp địa phương còn khó khăn về ngân sách không bố trí được kinh phí thực hiện phải có báo cáo và kiến nghị đề xuất mức hỗ trợ kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

(Các công việc rà soát, phân tích đánh giá; tổng hợp dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được lập thành báo cáo và số liệu chi tiết theo các phụ lục số 01,02,03,04 - kèm theo Công văn này).

2. Đối với công tác thống kê đất đai năm 2018: Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và nộp báo cáo kết quả gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 01 tháng 3 năm 2019.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện các nội dung trên đây; gửi báo cáo rà soát và phụ lục về Bộ Tài nguyên và Môi trường (theo địa chỉ: số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; bản số gửi theo địa chỉ Email: ptkkkdd@monre.gov.vn) trước ngày 31 tháng 10 năm 2018/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Lưu VT, VP(TH), TCQLĐĐ(CKS138).

*q 6*

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG  
  
Nguyễn Thị Phương Hoa



**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TÀI LIỆU BẢN ĐỒ HIỆN CÓ VÀ DỰ KIẾN NHU CẦU LẬP MỚI BẢN ĐỒ SỬ DỤNG ĐIỀU TRA KIỂM KÊ BẤT ĐẠI  
VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019**

Tỉnh (thành phố): ...

| STT | Đơn vị hành chính  | Diện tích tự nhiên<br>(thống kê<br>tính đến<br>31/12/2017)<br>(ha) | Diện tích<br>đã được<br>đo đạc bản<br>đồ địa<br>chính<br>(HN72,<br>VN2000)<br>(ha) | Tư liệu bản đồ sử dụng lập<br>bản đồ kết quả điều tra<br>kiểm kê năm 2014 |                                                       |                            | Bản đồ kết quả điều tra<br>kiểm kê đã được cập<br>nhật trong các năm thực<br>hiện thống kê |      |      | Dự kiến nhu cầu bản đồ lập mới để sử dụng trong<br>kiểm kê đất đai năm 2019 |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  | Ghi chú |
|-----|--------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------|
|     |                    |                                                                    |                                                                                    | Bản đồ<br>địa<br>chính<br>chính<br>quy                                    | Bản đồ<br>hiện<br>trạng sử<br>dụng đất<br>năm<br>2010 | Các loại<br>bản đồ<br>khác | 2015                                                                                       | 2016 | 2017 | Tổng số<br>(ha)                                                             | Nguyên nhân thành lập lại bản đồ sử dụng cho<br>kiểm kê đất đai năm 2019                   |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
|     |                    |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             | Do tài liệu<br>lập BĐ kết<br>quả điều tra<br>kiểm kê năm<br>2014 đã có<br>không đảm<br>bảo | Do mới<br>hoàn<br>thành việc<br>đo đạc địa<br>chính<br>chính quy | Do có các<br>loại tài liệu<br>bản đồ khác<br>mới được<br>thành lập có<br>tỷ lệ lớn | Do thay<br>đổi địa<br>giới hành<br>chính<br>(ha) |         |
| 1   | 2                  | 3                                                                  | 4                                                                                  | 5                                                                         | 6                                                     | 7                          | 8                                                                                          | 9    | 10   | 11-12+...+15                                                                | 12                                                                                         | 13                                                               | 14                                                                                 | 15                                               | 16      |
|     | Tỉnh (thành phố)   |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| I   | Thành phố (thị xã) |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| 1   | Phường ...         | 500.00                                                             | 456.00                                                                             | 1                                                                         |                                                       |                            | 1                                                                                          | 1    | 1    |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| 2   | Phường ...         |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| 3   | ...                |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| II  | Huyện              |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| 1   | Xã ...             |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| 2   | Xã ...             |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| 3   | ...                |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
| III | ...                |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |
|     |                    |                                                                    |                                                                                    |                                                                           |                                                       |                            |                                                                                            |      |      |                                                                             |                                                                                            |                                                                  |                                                                                    |                                                  |         |

Cột 6,7,8,9,10,11: Ghi số 1 nếu đơn vị cấp xã sử dụng các loại bản đồ địa chính, hiện trạng (trường hợp sử dụng các loại bản đồ ảnh, các loại bản đồ khác hoặc trong một xã sử dụng nhiều loại bản đồ) và các xã đã thực hiện cập nhật trong các năm thống kê

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)



**DỰ TOÁN KINH PHÍ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019  
TỈNH (THÀNH PHỐ)....**

Đơn vị tính: Đồng

| TT                | Đơn vị hành chính | Diện tích<br>(ha) | Hệ số<br>diện tích | Hệ số<br>khu vực | Chi phí<br>nhân công | Chi phí<br>dụng cụ | Chi phí<br>thiết bị | Chi phí<br>vật liệu | Chi phí<br>chương | Chi phí khác         |      |                         |      | Kinh phí dự<br>phòng (trong<br>trường hợp<br>ứng lương cơ<br>bản) | Kinh phí<br>kiểm kê<br>chi tiết một<br>số loại đất | Tổng kinh<br>phí | Ghi chú |
|-------------------|-------------------|-------------------|--------------------|------------------|----------------------|--------------------|---------------------|---------------------|-------------------|----------------------|------|-------------------------|------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------|---------|
|                   |                   |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   | Chi phí<br>lập dự án | VAT  | Kiểm tra,<br>nghịên cứu | .... |                                                                   |                                                    |                  |         |
| (1)               | (2)               | (3)               | (4)                | (5)              | (6)                  | (7)                | (8)                 | (9)                 | (10)              | (16)                 | (17) | (18)                    | (19) | (20)                                                              | (21)                                               | (22)             | (23)    |
| A                 | CẤP XÃ            | -                 |                    |                  | -                    | -                  | -                   | -                   | -                 | -                    | -    | -                       | -    | -                                                                 | -                                                  | -                | -       |
| I                 | Huyện ....        | -                 |                    |                  | -                    | -                  | -                   | -                   | -                 | -                    | -    | -                       | -    | -                                                                 | -                                                  | -                | -       |
| 1                 | Thị trấn...       |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| 2                 | Xã....            |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| 3                 | ....              |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| II                | Huyện ....        | -                 |                    |                  | -                    | -                  | -                   | -                   | -                 | -                    | -    | -                       | -    | -                                                                 | -                                                  | -                | -       |
| 1                 | Thị trấn...       |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| 2                 | Xã....            |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| 3                 | ....              |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| III               | Huyện ....        | -                 |                    |                  | -                    | -                  | -                   | -                   | -                 | -                    | -    | -                       | -    | -                                                                 | -                                                  | -                | -       |
| 1                 | Thị trấn...       |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| 2                 | Xã....            |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| 3                 | ....              |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| IV                | ...               |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| B                 | CẤP HUYỆN         | -                 |                    |                  | -                    | -                  | -                   | -                   | -                 | -                    | -    | -                       | -    | -                                                                 | -                                                  | -                | -       |
| I                 | Thành phố....     |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| II                | Thị xã ....       |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| III               | Huyện ....        |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| IV                | ...               |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| C                 | CẤP TỈNH          |                   |                    |                  |                      |                    |                     |                     |                   |                      |      |                         |      |                                                                   |                                                    |                  |         |
| TỔNG CỘNG (A+B+C) |                   | -                 |                    |                  | -                    | -                  | -                   | -                   | -                 | -                    | -    | -                       | -    | -                                                                 | -                                                  | -                | -       |

NGƯỜI LẬP BIỂU  
(Ký và ghi rõ họ tên)

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
GIÁM ĐỐC  
(Ký tên và đóng dấu)

**NGUỒN NHÂN LỰC VÀ TRÌNH ĐỘ CÁN BỘ THỰC HIỆN CÔNG TÁC  
KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019**

Tỉnh (thành phố): ...

| TỔNG (TOÀN BỘ): ... |                   |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
|---------------------|-------------------|-----------------------------------------|-------------------|---------|----------------------|-----------------|---------|----------------------|---------|
| STT                 | Đơn vị hành chính | Tổng số cán bộ<br>tham gia thực<br>hiện | Trong đó:         |         |                      |                 |         |                      | Ghi chú |
|                     |                   |                                         | Cán bộ ngành QLDD |         |                      | Cán bộ hợp đồng |         |                      |         |
|                     |                   |                                         | Trên đại<br>học   | Đại học | Trung cấp,<br>sơ cấp | Trên đại<br>học | Đại học | Trung cấp,<br>sơ cấp |         |
| I                   | Cấp tỉnh          |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| II                  | Tổng số cấp huyện |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| III                 | Tổng số cấp xã    |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| 1                   | Huyện A           |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| 1.1                 | Xã 1              |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| 1.2                 | Xã 2              |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| ...                 | ...               |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| 2                   | Huyện B           |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| 2.1                 | Xã 1              |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
| 2.2                 | Xã 2              |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
|                     | ...               |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
|                     |                   |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |
|                     |                   |                                         |                   |         |                      |                 |         |                      |         |

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)